

TRƯỜNG THPT NGUYỄN VIỆT HỒNG
KIỂM TRA HKII, NĂM HỌC 2022 - 2023

DANH SÁCH PHÒNG KIỂM TRA KHỐI 12 - PHÒNG 1

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	LỚP	GHI CHÚ
1	120001	NGUYỄN XUÂN AN	12A1	
2	120002	HỨA KỶ AN	12A6	
3	120003	TRỊNH GIA AN	12A7	
4	120004	DƯƠNG NGUYỄN NHỰT AN	12A8	
5	120005	LÊ NGÔ HỒNG AN	12A6	
6	120006	NGUYỄN NAM ANH	12A1	
7	120007	NGUYỄN HUỖNH DUY ANH	12A2	
8	120008	LÊ THẢO ANH	12A3	
9	120009	NGUYỄN HƯƠNG ANH	12A3	
10	120010	NGUYỄN DUY HỒNG ANH	12A4	
11	120011	NGUYỄN LÊ PHƯƠNG ANH	12A4	
12	120012	TRẦN HOÀNG ANH	12A4	
13	120013	TRẦN NGỌC MINH ANH	12A4	
14	120014	HUỶNH CHẤN ANH	12A5	
15	120015	NGUYỄN TUẤN ANH	12A5	
16	120016	TRẦN QUỐC ANH	12A5	
17	120017	TRẦN THỊ QUỲNH ANH	12A5	
18	120018	VÕ THỤY QUỲNH ANH	12A5	
19	120019	BÙI NGÔ BẢO ANH	12A6	
20	120020	HỒ NGỌC PHƯƠNG ANH	12A6	
21	120021	NGUYỄN THỊ TRÚC ANH	12A6	
22	120022	PHẠM NGỌC ANH	12A6	
23	120023	LÊ HIỀN ANH	12A7	
24	120024	LÊ KIM ANH	12A7	

Ninh Kiều, ngày 07 tháng 4 năm 2023

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Phạm Mĩ Hạnh

TRƯỜNG THPT NGUYỄN VIỆT HỒNG
KIỂM TRA HKII, NĂM HỌC 2022 - 2023

DANH SÁCH PHÒNG KIỂM TRA KHỐI 12 - PHÒNG 2

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	LỚP	GHI CHÚ
1	120025	TÔ DUY ANH	12A7	
2	120026	ĐINH HOÀI PHƯƠNG ANH	12A8	
3	120027	HUỲNH PHƯƠNG ANH	12A8	
4	120028	NGUYỄN NGỌC LAN ANH	12A8	
5	120029	NGUYỄN NGỌC TRÂM ANH	12A8	
6	120030	NGUYỄN NHƯ ANH	12A8	
7	120031	NGUYỄN TRỌNG ĐỨC ANH	12A8	
8	120032	Trần Phan Mỹ Anh	12A8	
9	120033	HUỲNH THÁI ANH	12A10	
10	120034	LÊ HUỲNH TÚ ANH	12A10	
11	120035	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG ANH	12A10	
12	120036	TRỊNH TÙNG BÁCH	12A2	
13	120037	NGUYỄN THỊ NHẢ BĂNG	12A9	
14	120038	HỒ NGUYỄN BẢO	12A7	
15	120039	DƯƠNG NHẢ BÌNH	12A6	
16	120040	HOÀNG KIM BÌNH	12A8	
17	120041	NGUYỄN NGỌC TRẦN CHÂU	12A2	
18	120042	ĐỖ THÁI DÂN	12A6	
19	120043	NGÔ VŨ GIA ĐẠT	12A1	
20	120044	HUỲNH GIA ĐẠT	12A2	
21	120045	NGUYỄN TÁT ĐẠT	12A2	
22	120046	BẠCH TRẦN TẤN ĐẠT	12A5	
23	120047	PHẠM MINH ĐẠT	12A6	
24	120048	NGUYỄN THÀNH ĐẠT	12A8	

Ninh Kiều, ngày 07 tháng 4 năm 2023

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Phạm Mĩ Hạnh

TRƯỜNG THPT NGUYỄN VIỆT HỒNG
KIỂM TRA HKII, NĂM HỌC 2022 - 2023

DANH SÁCH PHÒNG KIỂM TRA KHỐI 12 - PHÒNG 3

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	LỚP	GHI CHÚ
1	120049	NGUYỄN TIẾN ĐẠT	12A8	
2	120050	HUỖNH MINH ĐẾ	12A6	
3	120051	LÂM CHÍ DĨ	12A9	
4	120052	TRẦN NGỌC ĐIỂM	12A2	
5	120053	NGUYỄN LÊ NGỌC ĐIỂM	12A6	
6	120054	VÕ HOÀNG ĐIỀU	12A9	
7	120055	NGUYỄN KHÁNH ĐOAN	12A1	
8	120056	VÕ PHÚC DOANH	12A5	
9	120057	HUỖNH ĐỨC	12A7	
10	120058	NGÔ THÙY DUNG	12A1	
11	120059	PHAN THỊ MỸ DUNG	12A9	
12	120060	NGUYỄN ÁNH DƯƠNG	12A5	
13	120061	PHẠM LÊ PHAN ĐẠI DƯƠNG	12A5	
14	120062	ĐẶNG THÙY DƯƠNG	12A6	
15	120063	NGUYỄN PHƯƠNG ÁNH DƯƠNG	12A6	
16	120064	NGUYỄN LÂM ÁNH DƯƠNG	12A8	
17	120065	PHAN HẢI DƯƠNG	12A10	
18	120066	HỒ HOÀNG DUY	12A2	
19	120067	LÊ BẢO DUY	12A2	
20	120068	NGUYỄN MINH DUY	12A7	
21	120069	PHẠM THANH DUYÊN	12A3	
22	120070	NGÔ THỊ MỸ DUYÊN	12A6	
23	120071	LÊ THỊ MỸ DUYÊN	12A7	
24	120072	NGUYỄN THỊ KIỀU DUYÊN	12A7	

Ninh Kiều, ngày 07 tháng 4 năm 2023

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Phạm Mĩ Hạnh

TRƯỜNG THPT NGUYỄN VIỆT HỒNG
KIỂM TRA HKII, NĂM HỌC 2022 - 2023

DANH SÁCH PHÒNG KIỂM TRA KHỐI 12 - PHÒNG 4

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	LỚP	GHI CHÚ
1	120073	SỬ TRƯỜNG GIANG	12A2	
2	120074	LÊ THỊ HƯƠNG GIANG	12A5	
3	120075	VŨ THANH HÀ	12A1	
4	120076	HUỖNH PHÚC HÀ	12A6	
5	120077	ĐẶNG NGUYỄN GIA HÂN	12A1	
6	120078	PHÙNG NGỌC HÂN	12A1	
7	120079	LƯU BẢO HÂN	12A4	
8	120080	LÂM DĨNH HÂN	12A6	
9	120081	LÊ GIA HÂN	12A6	
10	120082	NGUYỄN NGỌC MAI HÂN	12A8	
11	120083	NGUYỄN THỊ MỸ HẰNG	12A4	
12	120084	NGÔ THỊ MINH HẰNG	12A7	
13	120085	PHAN GIA HÀO	12A10	
14	120086	VÕ PHÚC HẬU	12A10	
15	120087	NGUYỄN HOÀNG THẢO HIỀN	12A2	
16	120088	VÕ HIỀN	12A3	
17	120089	HỒ DUY HIẾU	12A2	
18	120090	NGUYỄN MINH HIẾU	12A5	
19	120091	NGUYỄN XUÂN HIẾU	12A10	
20	120092	TRƯƠNG KỶ HOA	12A5	
21	120093	NGUYỄN QUỐC HỘI	12A3	
22	120094	LÊ PHƯỚC HUÂN	12A1	
23	120095	HỒ THẾ HÙNG	12A6	
24	120096	NGUYỄN THÀNH HÙNG	12A4	

Ninh Kiều, ngày 07 tháng 4 năm 2023

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Phạm Mĩ Hạnh

TRƯỜNG THPT NGUYỄN VIỆT HỒNG
KIỂM TRA HKII, NĂM HỌC 2022 - 2023

DANH SÁCH PHÒNG KIỂM TRA KHỐI 12 - PHÒNG 5

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	LỚP	GHI CHÚ
1	120097	ĐỖ KIM HÙNG	12A8	
2	120098	LÊ TUẤN HÙNG	12A9	
3	120099	NGUYỄN QUỐC HÙNG	12A10	
4	120100	LÊ THỊ LOAN HƯƠNG	12A1	
5	120101	NGUYỄN LA THIÊN HƯƠNG	12A3	
6	120102	HỒ THỊ HOA HƯỜNG	12A10	
7	120103	NGUYỄN XUÂN HUY	12A6	
8	120104	TRẦN ĐỨC HUY	12A8	
9	120105	VŨ QUANG HUY	12A8	
10	120106	HUỖNH ĐAN HUY	12A9	
11	120107	ĐÁI MỸ HUYỀN	12A7	
12	120108	HUỖNH VÂN KHAI	12A9	
13	120109	TRẦN QUANG KHẢI	12A3	
14	120110	NGUYỄN HOÀNG LỘC KHẢI	12A8	
15	120111	PHẠM NHẬT KHANG	12A1	
16	120112	THÁI DUY KHANG	12A1	
17	120113	LÊ HOÀNG KHANG	12A2	
18	120114	HUỖNH PHÚC VĨNH KHANG	12A7	
19	120115	BÀNH NHẬT KHANG	12A10	
20	120116	TRẦN HOÀNG KHANG	12A10	
21	120117	NGUYỄN PHƯƠNG KHANH	12A3	
22	120118	NGUYỄN BẢO KHANH	12A7	
23	120119	PHẠM HUỖNH KHÁNH	12A1	
24	120120	NGUYỄN TÂN QUỐC KHÁNH	12A4	

Ninh Kiều, ngày 07 tháng 4 năm 2023

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Phạm Mĩ Hạnh

TRƯỜNG THPT NGUYỄN VIỆT HỒNG
KIỂM TRA HKII, NĂM HỌC 2022 - 2023

DANH SÁCH PHÒNG KIỂM TRA KHỐI 12 - PHÒNG 6

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	LỚP	GHI CHÚ
1	120121	HUỶNH XUÂN KHÁNH	12A7	
2	120122	TRẦN THIÊN KHIÊM	12A7	
3	120123	NGUYỄN THIÊN KHIÊM	12A10	
4	120124	NGUYỄN THANH KHIẾT	12A7	
5	120125	NGUYỄN TẤN KHOA	12A3	
6	120126	ĐỖ CHÍ KHOA	12A6	
7	120127	HUỶNH VIỆT KHOA	12A6	
8	120128	NGUYỄN ANH KHOA	12A9	
9	120129	LÂM NGUYỄN MINH KHOA	12A10	
10	120130	ĐỒNG PHÚC TRỌNG KHÔI	12A1	
11	120131	NGUYỄN BÌNH KHÔI	12A1	
12	120132	PHẠM ANH KHÔI	12A1	
13	120133	HOÀNG ANH KHÔI	12A10	
14	120134	NGUYỄN LÊ ANH KIẾT	12A2	
15	120136	NGUYỄN THÁI KIẾT	12A7	
16	120137	NGUYỄN ANH KIẾT	12A8	
17	120138	LÊ DIỄM KIỀU	12A6	
18	120139	NGUYỄN NGỌC THIÊN KIM	12A4	
19	120140	NGUYỄN VY LAM	12A1	
20	120141	NGUYỄN KHẮC LÂM	12A7	
21	120142	NGUYỄN NGỌC LAN	12A3	
22	120143	TRẦN MINH LẬP	12A4	
23	120144	NGUYỄN ĐỨC LẬP	12A10	
24	120145	MẠC PHƯƠNG MỸ LINH	12A3	

Ninh Kiều, ngày 07 tháng 4 năm 2023

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Phạm Mĩ Hạnh

TRƯỜNG THPT NGUYỄN VIỆT HỒNG
KIỂM TRA HKII, NĂM HỌC 2022 - 2023

DANH SÁCH PHÒNG KIỂM TRA KHỐI 12 - PHÒNG 7

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	LỚP	GHI CHÚ
1	120146	NGUYỄN DUY LINH	12A3	
2	120147	HUỶNH GIA LINH	12A7	
3	120148	TRẦN NGỌC PHƯƠNG LINH	12A7	
4	120149	LÊ NGỌC KHÁNH LINH	12A9	
5	120150	NGUYỄN TẤN LỘC	12A2	
6	120151	CHÂU THÀNH LỘC	12A6	
7	120152	LÊ HUỶNH GIA LỘC	12A9	
8	120153	NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG MAI	12A1	
9	120154	PHẠM NGỌC XUÂN MAI	12A1	
10	120155	HỒ NGỌC MAI	12A2	
11	120156	NGUYỄN THỊ NHƯ MAI	12A2	
12	120157	NGUYỄN ĐÀO TUYẾT MAI	12A3	
13	120158	ĐINH LÊ HỒNG MINH	12A4	
14	120159	HỨA QUANG MINH	12A8	
15	120160	LÝ NGỌC MY	12A7	
16	120161	TRẦN HỒNG THẢO MY	12A10	
17	120162	NGUYỄN NĂNG NAM	12A6	
18	120163	LÂM HẬU NAM	12A9	
19	120164	NGUYỄN BẢO NGÂN	12A1	
20	120165	NGUYỄN NGỌC NGÂN	12A3	25/07/2005
21	120166	NGUYỄN NGỌC NGÂN	12A3	03/07/2005
22	120167	PHAN THỊ KIỀU NGÂN	12A4	
23	120168	NGUYỄN KIM NGÂN	12A5	
24	120169	THẠCH NGỌC THẢO NGÂN	12A7	

Ninh Kiều, ngày 07 tháng 4 năm 2023

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Phạm Mĩ Hạnh

TRƯỜNG THPT NGUYỄN VIỆT HỒNG
KIỂM TRA HKII, NĂM HỌC 2022 - 2023

DANH SÁCH PHÒNG KIỂM TRA KHỐI 12 - PHÒNG 8

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	LỚP	GHI CHÚ
1	120170	ĐÌNH PHẠM KIM NGÂN	12A8	
2	120171	NGUYỄN LƯƠNG TÀI NGÂN	12A8	
3	120172	NGÔ NGUYỄN BẢO NGÂN	12A9	
4	120173	NGUYỄN THỊ THU NGÂN	12A9	
5	120174	PHAN THỊ KIM NGÂN	12A9	
6	120175	PHAN HUỖNH KIM NGÂN	12A10	
7	120176	VÕ NGUYỄN BẢO NGHI	12A1	
8	120177	ĐỖ PHƯƠNG BẢO NGHI	12A3	
9	120178	PHẠM THỊ HỒNG NGHI	12A4	
10	120179	NGUYỄN HOÀNG THANH NGHI	12A9	
11	120180	TRẦN TUYẾT NGHI	12A10	
12	120181	BÙI HỮU NGHI	12A5	
13	120182	HỒ KIM NGỌC	12A1	
14	120183	HỒ NHƯ THANH NGỌC	12A1	
15	120184	NGUYỄN KIỀU BÍCH NGỌC	12A2	
16	120185	LA THỊ NHƯ NGỌC	12A3	
17	120186	NGUYỄN HÀ KHÁNH NGỌC	12A5	
18	120187	TRẦN HUỖNH BẢO NGỌC	12A5	
19	120188	HUỖNH LÊ THANH NGỌC	12A6	
20	120189	NGUYỄN DƯƠNG BẢO NGỌC	12A8	
21	120190	NGUYỄN THỂ NGỌC	12A8	
22	120191	LÊ HUỖNH BẢO NGỌC	12A9	
23	120192	TRẦN LÊ BẢO NGỌC	12A9	
24	120193	NGUYỄN PHÚC PHƯƠNG NGUYÊN	12A2	

Ninh Kiều, ngày 07 tháng 4 năm 2023

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Phạm Mĩ Hạnh

TRƯỜNG THPT NGUYỄN VIỆT HỒNG
KIỂM TRA HKII, NĂM HỌC 2022 - 2023

DANH SÁCH PHÒNG KIỂM TRA KHỐI 12 - PHÒNG 9

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	LỚP	GHI CHÚ
1	120194	HUỖNH THẢO NGUYỄN	12A3	
2	120195	TRẦN HOÀNG KIM THANH NGUYỄN	12A3	
3	120196	NGUYỄN NGỌC PHÚC NGUYỄN	12A8	
4	120197	NGUYỄN NGÔ KHÁNH NGUYỄN	12A8	
5	120198	BÙI HỮU NHÃ	12A10	
6	120199	ĐỖ TRƯỜNG NHÂN	12A8	
7	120200	NGUYỄN HOÀNG QUỐC NHÂN	12A10	
8	120201	TRỊNH HOÀNG NHẬT	12A3	
9	120202	PHAN THỊ TUYẾT NHI	12A2	
10	120203	NGUYỄN LÊ YẾN NHI	12A4	
11	120204	LÊ HUỖNH UYÊN NHI	12A5	
12	120205	NGUYỄN KIỀU CẨM NHI	12A6	
13	120206	TRẦN THỊ YẾN NHI	12A10	
14	120207	VÕ THỊ QUỲNH NHƯ	12A1	
15	120208	BÙI LÊ TÂM NHƯ	12A2	
16	120209	NGUYỄN TRẦN KHÁNH NHƯ	12A2	
17	120210	NGUYỄN PHƯƠNG NHƯ	12A4	
18	120211	TRẦN THỊ TUYẾT NHƯ	12A8	
19	120212	HUỖNH UYÊN NHƯ	12A10	
20	120213	LƯU YẾN NHƯ	12A10	
21	120214	NGUYỄN MINH NHƯ	12A10	
22	120215	NGUYỄN MINH NHỰT	12A4	22/01/2005
23	120216	NGUYỄN MINH NHỰT	12A9	04/05/2005
24	120217	LƯU MINH OANH	12A2	

Ninh Kiều, ngày 07 tháng 4 năm 2023

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Phạm Mĩ Hạnh

TRƯỜNG THPT NGUYỄN VIỆT HỒNG
KIỂM TRA HKII, NĂM HỌC 2022 - 2023

DANH SÁCH PHÒNG KIỂM TRA KHỐI 12 - PHÒNG 10

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	LỚP	GHI CHÚ
1	120218	HUỖNH TIẾN PHÁT	12A1	
2	120219	HUỖNH TẤN PHÁT	12A6	
3	120220	NGUYỄN ĐẶNG PHÁT	12A8	
4	120221	NGUYỄN NHẤT PHI	12A1	
5	120222	HUỖNH NHỰT PHI	12A4	
6	120223	Huỳnh Thiện Phú	12A2	
7	120224	LÊ XUÂN PHÚ	12A4	
8	120225	LÊ HUỖNH THIÊN PHÚC	12A1	
9	120226	LÊ HỮU PHÚC	12A1	
10	120227	KHUU TẤN PHÚC	12A2	
11	120228	CHÂU TRƯỜNG PHÚC	12A5	
12	120229	HUỖNH HỮU PHÚC	12A5	
13	120230	NGUYỄN HUỖNH BẢO PHÚC	12A5	
14	120231	HÀ MINH TUẤN PHÚC	12A9	
15	120232	NGUYỄN LÊ TRỌNG PHÚC	12A9	
16	120233	NGUYỄN XUÂN PHÚC	12A10	
17	120234	NGÔ KIM PHỤNG	12A1	
18	120235	NGUYỄN HỒNG PHƯỚC	12A4	
19	120236	DƯƠNG MINH PHƯƠNG	12A1	
20	120237	PHAN VĨ NAM PHƯƠNG	12A1	
21	120238	TRẦN YẾN PHƯƠNG	12A4	
22	120239	CAO ĐIỂM PHƯƠNG	12A7	
23	120240	LÊ THU PHƯƠNG	12A10	
24	120241	NGUYỄN MINH QUÂN	12A2	

Ninh Kiều, ngày 07 tháng 4 năm 2023

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Phạm Mĩ Hạnh

TRƯỜNG THPT NGUYỄN VIỆT HỒNG
KIỂM TRA HKII, NĂM HỌC 2022 - 2023

DANH SÁCH PHÒNG KIỂM TRA KHỐI 12 - PHÒNG 11

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	LỚP	GHI CHÚ
1	120242	NGUYỄN PHÙNG MINH QUÂN	12A5	
2	120243	LÊ NGUYỄN MINH QUÂN	12A7	
3	120244	NGUYỄN MINH QUÂN	12A9	
4	120245	VƯƠNG THIÊN QUANG	12A3	
5	120246	TRẦN TIẾN QUANG	12A5	
6	120247	NGUYỄN ĐÀO MẠNH QUỐC	12A4	
7	120248	NGUYỄN VĂN QUÝ	12A10	
8	120249	HỨA HOÀNG QUYÊN	12A2	
9	120250	NGUYỄN HOÀNG QUYÊN	12A9	
10	120251	NGUYỄN THỊ THÚY QUYÊN	12A9	
11	120252	NGUYỄN HOÀNG ÁNH QUYÊN	12A10	
12	120253	HỒ MINH QUYÊN	12A9	
13	120254	NGUYỄN NGỌC NHƯ QUỲNH	12A2	
14	120255	PHẠM THÚY QUỲNH	12A3	
15	120256	LƯU TRẦN NGỌC QUỲNH	12A3	
16	120257	NGUYỄN VŨ NHƯ QUỲNH	12A3	
17	120258	TRẦN THỊ DIỄM QUỲNH	12A3	
18	120259	NGUYỄN AN QUỲNH	12A6	
19	120260	NGUYỄN THANH SANG	12A4	
20	120261	LÝ PHẠM SOMALI	12A2	
21	120262	NGUYỄN HẢI TRUNG SƠN	12A6	
22	120263	NGUYỄN HOA SƠN	12A10	
23	120264	NGUYỄN KHOA TÀI	12A5	
24	120265	LIÊN THANH TÀI	12A10	

Ninh Kiều, ngày 07 tháng 4 năm 2023

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Phạm Mĩ Hạnh

TRƯỜNG THPT NGUYỄN VIỆT HỒNG
KIỂM TRA HKII, NĂM HỌC 2022 - 2023

DANH SÁCH PHÒNG KIỂM TRA KHỐI 12 - PHÒNG 12

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	LỚP	GHI CHÚ
1	120266	NGUYỄN THANH TÂM	12A2	
2	120267	NGUYỄN THỊ KHÁNH TÂM	12A4	
3	120268	LA DUY TÂN	12A7	
4	120269	QUÁCH HIẾU TÂN	12A7	
5	120270	PHAN VĂN TÁNH	12A7	
6	120271	NGUYỄN TRƯỜNG NHẬT THÁI	12A5	
7	120272	VÕ HOÀNG THẮNG	12A9	
8	120273	NGUYỄN VŨ TUẤN THANH	12A3	
9	120274	TRẦN YẾN THANH	12A3	
10	120275	LÊ HỒ THANH THANH	12A5	
11	120276	NGÔ NHẬT THANH	12A7	
12	120277	LÊ HOÀNG NGỌC THANH	12A9	
13	120278	TRƯƠNG HIẾU THÀNH	12A5	
14	120279	BÙI HUY THÀNH	12A5	
15	120280	LÊ HUỲNH NGỌC THẢO	12A3	
16	120281	PHẠM PHƯƠNG THẢO	12A4	
17	120282	NGUYỄN THU THẢO	12A6	
18	120283	TRẦN THỊ THANH THẢO	12A8	
19	120284	VŨ PHƯƠNG THẢO	12A8	
20	120285	DƯƠNG ĐÌNH THI	12A3	
21	120286	PHÙNG NHỨT THIÊN	12A7	
22	120287	NGUYỄN NGỌC THIỆU	12A1	
23	120288	NGUYỄN LÊ HOÀNG THỊNH	12A1	
24	120289	NGUYỄN PHÚC THỊNH	12A3	

Ninh Kiều, ngày 07 tháng 4 năm 2023

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Phạm Mĩ Hạnh

TRƯỜNG THPT NGUYỄN VIỆT HỒNG
KIỂM TRA HKII, NĂM HỌC 2022 - 2023

DANH SÁCH PHÒNG KIỂM TRA KHỐI 12 - PHÒNG 13

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	LỚP	GHI CHÚ
1	120290	LÊ HOÀNG PHÚC THỊNH	12A6	
2	120291	PHAN PHÚ THỊNH	12A8	
3	120292	TRẦN PHÚ THỊNH	12A9	
4	120293	VÕ QUỐC THỊNH	12A9	
5	120294	PHAN NGUYỄN VI THƠ	12A2	
6	120295	NGUYỄN NGỌC THƠ	12A7	
7	120296	MAI HUY THỐNG	12A5	
8	120297	VÕ MINH THƯ	12A1	
9	120298	NGUYỄN THANH THIÊN THƯ	12A2	
10	120299	CAO NGỌC MINH THƯ	12A4	
11	120300	NGUYỄN ANH THƯ	12A4	
12	120301	LÊ THỊ MINH THƯ	12A5	
13	120302	NGUYỄN MINH THƯ	12A5	
14	120303	NGUYỄN THỊ KIM THƯ	12A5	
15	120304	VÕ NGỌC ANH THƯ	12A6	
16	120305	LA MINH THƯ	12A7	
17	120306	NGÔ PHẠM MINH THƯ	12A8	
18	120307	HUỖNH LÊ ANH THƯ	12A9	
19	120308	NGUYỄN MINH THƯ	12A9	
20	120309	TRẦN GIA THUẬN	12A5	
21	120310	VÕ NAM NGÂN THƯỜNG	12A2	
22	120311	TRẦN THỊ THANH THÚY	12A5	
23	120312	NGUYỄN THỊ THANH THÚY	12A7	
24	120313	DIỆP THANH THÙY	12A1	
25	120314	NGUYỄN HẢI NHU THÙY	12A4	

Ninh Kiều, ngày 07 tháng 4 năm 2023

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Phạm Mĩ Hạnh

TRƯỜNG THPT NGUYỄN VIỆT HỒNG
KIỂM TRA HKII, NĂM HỌC 2022 - 2023

DANH SÁCH PHÒNG KIỂM TRA KHỐI 12 - PHÒNG 14

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	LỚP	GHI CHÚ
1	120315	NGUYỄN KIM THÙY	12A7	
2	120316	BÙI NGỌC KIM THÙY	12A8	
3	120317	ĐINH THỊ PHƯƠNG THÙY	12A10	
4	120318	LÊ MINH THY	12A8	
5	120319	NGUYỄN NGỌC KIỀU TIÊN	12A2	
6	120320	LÂM LÊ TIẾN	12A4	
7	120321	VÕ PHAN MINH TIẾN	12A8	
8	120322	LẠI LÊ HOÀNG TIẾN	12A9	
9	120323	NGUYỄN TRỌNG TÍN	12A10	
10	120324	NGUYỄN THIỆN TOÀN	12A3	
11	120325	NGUYỄN PHÚC TOÀN	12A4	
12	120326	TẶNG VÕ HOÀNG TOÀN	12A5	
13	120327	LÊ NGỌC TRÂM	12A3	
14	120328	TRẦN NGỌC TRÂM	12A5	
15	120329	PHẠM BÍCH TRÂM	12A6	
16	120330	MAI THỊ HỒNG TRÂM	12A7	
17	120331	HỨA THỊ THÙY TRÂM	12A9	
18	120332	LƯU NGỌC TRÂM	12A10	
19	120333	LÊ NGỌC BẢO TRÂN	12A1	
20	120334	DƯƠNG HUỶNH BẢO TRÂN	12A2	
21	120335	HỒ NGỌC TRÂN	12A2	
22	120336	NGUYỄN DUY TRÂN	12A5	
23	120337	TRẦN THỊ CẨM TRÂN	12A5	
24	120338	NGUYỄN BẢO TRÂN	12A6	
25	120339	NGUYỄN TRÂN TRÂN	12A6	

Ninh Kiều, ngày 07 tháng 4 năm 2023

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Phạm Mĩ Hạnh

TRƯỜNG THPT NGUYỄN VIỆT HỒNG
KIỂM TRA HKII, NĂM HỌC 2022 - 2023

DANH SÁCH PHÒNG KIỂM TRA KHỐI 12 - PHÒNG 15

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	LỚP	GHI CHÚ
1	120340	LÊ QUÁCH TRÂN TRÂN	12A7	
2	120341	LÊ NGỌC HUYỀN TRÂN	12A9	
3	120342	VÕ HỒ NGỌC TRANG	12A2	
4	120343	TRẦN THỊ NGỌC TRANG	12A3	
5	120344	NGUYỄN NGỌC ĐOAN TRANG	12A4	
6	120345	NGUYỄN THIÊN TRANG	12A9	
7	120347	THÁI HỒNG MỸ TRÚC	12A9	
8	120348	NGUYỄN HOÀNG TRUNG	12A4	
9	120349	NGUYỄN THIÊN TRƯỜNG	12A9	
10	120350	MÃ THÀNH TÚ	12A8	
11	120351	LÊ TRANG KHẢ TÚ	12A9	
12	120352	NGUYỄN THÁI TUẤN	12A6	
13	120353	NGUYỄN PHẠM QUỐC TUẤN	12A7	
14	120354	HUỶNH HỮU ANH TUẤN	12A8	
15	120355	LÊ PHẠM CÁT TƯỜNG	12A8	
16	120356	NGUYỄN THỊ THANH TUYỀN	12A10	
17	120357	TRẦN THỊ MỸ TUYẾT	12A1	
18	120358	TRẦN LÊ NHƯ TUYẾT	12A10	
19	120359	NGUYỄN NHÃ UYÊN	12A7	
20	120360	TRẦN TRUNG VĂN	12A4	
21	120361	NGUYỄN NGỌC KHÁNH VI	12A3	
22	120362	NGUYỄN TƯỜNG VI	12A3	
23	120363	NGUYỄN CẢNH VIỆT	12A4	
24	120364	NGUYỄN LÊ QUỐC VINH	12A1	
25	120365	ĐỖ KHẮC VINH	12A2	

Ninh Kiều, ngày 07 tháng 4 năm 2023

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Phạm Mĩ Hạnh

TRƯỜNG THPT NGUYỄN VIỆT HỒNG
KIỂM TRA HKII, NĂM HỌC 2022 - 2023

DANH SÁCH PHÒNG KIỂM TRA KHỐI 12 - PHÒNG 16

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	LỚP	GHI CHÚ
1	120366	PHẠM NGỌC THẢO VY	12A1	
2	120367	NGUYỄN NGỌC PHỤNG VY	12A2	
3	120368	TẠ THANH VY	12A2	
4	120369	TRẦN TRIỆU VY	12A3	
5	120370	TẠ NGUYỄN NGUYÊN VY	12A5	
6	120371	TRẦN NGUYỄN THIÊN VY	12A6	
7	120372	TRẦN VÕ KHÁNH VY	12A6	
8	120373	TRẦN THỊ THÚY VY	12A7	
9	120374	LA THỤY HOÀNG VY	12A8	
10	120375	NGUYỄN NGỌC THẢO VY	12A9	
11	120376	NGUYỄN VÕ THẢO VY	12A9	
12	120377	MAI LÂM BĂNG VY	12A10	
13	120378	NGUYỄN NGỌC THÚY VY	12A10	
14	120379	NGUYỄN THÚY HẢI VY	12A10	
15	120380	NGUYỄN DƯƠNG ÁNH XUÂN	12A5	
16	120381	LƯƠNG KIM XUYẾN	12A9	
17	120383	PHẠM NHƯ Ý	12A4	
18	120384	BÙI NHƯ Ý	12A6	
19	120385	LÊ NGỌC NHƯ Ý	12A7	
20	120386	HỒ CHÂU THANH YÊN	12A1	
21	120387	LÊ HẢI YẾN	12A4	
22	120388	NGUYỄN HÀ PHI YẾN	12A4	
23	120389	LÊ BÍCH YẾN	12A5	
24	120390	LÊ NGUYỄN NGỌC YẾN	12A10	
25	120391	LÊ TRẦN TRÂM ANH	12A10	

Ninh Kiều, ngày 07 tháng 4 năm 2023

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Phạm Mĩ Hạnh